

A. HÌNH THỨC KIỂM TRA VÀ THỜI GIAN

I. Hình thức: tự luận

II. Cấu trúc đề:

Phần I. Đọc hiểu (4.0 điểm)

Phần II. Viết (6.0 điểm)

III. Thời gian làm bài: 120 phút

B. PHẠM VI ÔN TẬP

Bài 3. NHẬT KÍ, PHÓNG SỰ, HỒI KÍ

Bài 4. VĂN TẾ, THƠ

C. MỘT SỐ LƯU Ý

I. Phần Đọc hiểu:

1. Ngữ liệu:

- Nguồn ngữ liệu: Ngoài sách giáo khoa
- Dạng tồn tại của ngữ liệu: văn bản/đoạn văn bản nhật kí, phóng sự, hồi kí.

2. Câu hỏi:

- Mức độ câu hỏi:
 - + Tái hiện/ nhận biết.
 - + Thông hiểu.
 - + Vận dụng.
- Số lượng câu hỏi: 5 câu.
- Hình thức: tự luận.

II. Phần Làm văn:

Câu 1. (2.0 điểm)

1. Kiểu bài:

Viết đoạn văn nghị luận xã hội (có thể dựa vào ngữ liệu đọc hiểu hoặc ngữ liệu mới); dung lượng khoảng 200 chữ (+100).

2. Yêu cầu:

- Nắm vững cách viết đoạn văn nghị luận xã hội.
- Viết được đoạn văn nghị luận văn học hoàn chỉnh, diễn đạt trôi chảy, mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu... Bài làm thể hiện được sự sáng tạo riêng.

Câu 2. (4.0 điểm)

2. Kiểu bài:

Viết bài văn nghị luận văn học về tác phẩm thơ.

2. Yêu cầu:

- Nắm vững cách viết bài văn nghị luận văn học; dung lượng khoảng 600 chữ (+ 200).
- Viết được bài văn nghị luận văn học hoàn chỉnh, diễn đạt trôi chảy, mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu... Bài làm thể hiện được sự sáng tạo riêng.

D. Ma trận đề

TT	Thành phần năng lực	Nội dung	Số câu	Cấp độ tư duy						
				Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Tổng
				Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	
I	Độc hiểu	- Văn bản nghị luận - Tiếng Việt	05	02	10%	02	20%	01	10%	40%
II	Viết	Viết đoạn NLXH	01		5%		10%		5%	20%
		Viết bài NLVH	01		10%		10%		20%	40%
Tỷ lệ					25%		40%		35%	100%
Tổng			07	100%						

-----HẾT-----